

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAM RANH
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2021/HSST
Ngày 09-3-2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAM RANH - TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phùng Văn Thúc

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Huỳnh Dư

2/ Ông Nguyễn Đại Hải

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cam Ranh tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Đình Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh, đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2021/TLST-HS ngày 27 tháng 01 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

1/ Bị Cáo: **Trần Anh K**; Sinh năm 1995, tại Cam Ranh, Khánh Hòa; Nơi cư trú: Tổ dân phố Thuận H, phường Cam Th, thành phố Cam R, tỉnh Khánh H; Nghề nghiệp: Làm biển; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Đ và bà Nguyễn Thị Kim H; Tiền án: Ngày 21 tháng 9 năm 2020, bị Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (Bản án số 238/2020/HSST ngày 21 tháng 9 năm 2020).

Tiền sự: Ngày 02/8/2019 bị Công an phường Cam Linh, thành phố Cam Ranh xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 03 tháng 12 năm 2020 đến nay tại nhà tạm giữ Công an Thành phố Cam R.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2/ Bị hại:

- Ông **Nguyễn Văn Th** - sinh năm: 1972

Trú tại: Tổ dân phố Lợi Ph, phường Cam L, thành phố Cam R, tỉnh Khánh H. Vắng mặt.

- Ông **Phan Thanh Kh** - sinh năm: 1986

Trú tại: Thôn Trà S, xã Cam Phước Đ, thành phố Cam R, tỉnh Khánh H. Vắng mặt.

3/ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông **Nguyễn Đình T** - sinh năm: 1977

Trú tại: Tổ dân phố Lợi Ph, phường Cam L, thành phố Cam R, tỉnh Khánh H. Vắng mặt.

- Bà **Nguyễn Thị Kim H** - sinh năm: 1973

Trú tại: Tổ dân phố Thuận H, phường Cam Th, thành phố Cam R, tỉnh Khánh H. Vắng mặt.

4/ Người làm chứng:

- Ông **Lâm Thành Ch** - sinh năm: 1984

Trú tại: Tổ dân phố Lợi H, phường Cam L, thành phố Cam R, tỉnh Khánh H. Có mặt tại phiên tòa.

- Ông **Võ Văn S** - sinh năm: 1963

Trú tại: Tổ dân phố Lợi H, phường Cam L, thành phố Cam R, tỉnh Khánh H. Vắng mặt.

- Ông **Lê Ngọc Th** - sinh năm: 1993

Trú tại: Tổ dân phố Khánh C, phường Ba Ng, thành phố Cam R, tỉnh Khánh H. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Anh K là người nghiện ma túy. Để có tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng, K đã nhiều lần trộm cắp tài sản. Cụ thể như sau:

Vụ 1: Khoảng 00 giờ ngày 16 tháng 10 năm 2020, K đi bộ từ nhà đến khu vực vùng biển thuộc tổ dân phố Lợi H, phường Cam L, thành phố Cam R để tìm kiếm tài sản trộm cắp. K lấy 01 thùng chai của ông Nguyễn Đình T chèo ra ghe của ông Nguyễn Văn Th đang neo đậu tại khu vực biển thuộc tổ dân phố Lợi Ph, phường Cam L, thành phố Cam R. K lấy 01 con dao, 01 cái kéo, 01 cái mỏ lết trên ghe ông Th để tháo lấy 02 bình ắc quy. Sau đó, K lấy 02 bình ắc quy, 01 con dao, 01 cái kéo, 01 cái mỏ lết để lên thùng chai tiếp tục chèo đi tìm tài sản khác để trộm cắp thì bị phát hiện.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 114 ngày 10 tháng 11 năm 2020 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thành phố Cam R kết luận: 02 bình ắc quy hiệu Đồng Nai loại 12V-150AH, tổng trị giá 5.490.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 129 ngày 15 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thành phố Cam R kết luận: 01 con dao; 01 cái kéo và 01 mỏ lết, tổng trị giá 75.300 đồng.

Vụ 2: Khoảng 12 giờ ngày 02 tháng 12 năm 2020, K điều khiển xe mô tô 79C1-125.60 đi tìm kiếm tài sản trộm cắp. Khi đi qua nhà ông Võ Văn S đang sửa chữa ở đường Nguyễn Trọng K thuộc tổ dân phố Lợi H, phường Cam L, thành phố Cam R. Kỳ dừng xe mô tô 79C1-125.60 ở đường hẻm bên hông nhà. K đi bộ vào bên trong nhà lấy 01 máy đục bê tông hiệu HIKORA, màu xanh dương; 01 máy đục hiệu MEIFENG MF0835, thân màu xanh lá cây; 01 máy đục hiệu HITACHI PR-38E, thân máy màu xanh lá cây; 01 máy đục hiệu HITACHI PR-38E, thân máy màu xanh dương của ông Phan Thanh Kh. Sau đó, K đưa 04 máy đục này cất giấu tại bụi cây gần khu vực sân vận động thành phố Cam R. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, khi K nghe thông tin Công an đến tìm nên K lấy 04 máy đục trên đem đến nhà ông Sáu để lại.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 125 ngày 08 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thành phố Cam Ranh kết luận: Tổng trị giá 04 máy đục trên là 4.439.000 đồng.

Trong quá trình giải quyết vụ án Trần Anh K đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị hại Nguyễn Văn Th, Phan Thanh Kh đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường thiệt hại; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Nguyễn Đình T không yêu cầu bồi thường thiệt hại tài sản.

Tại bản Cáo trạng số: 12/CT-VKSCR-HS, ngày 26 tháng 01 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa đã truy tố bị cáo Trần Anh K về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung 2017.

Tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên đã đánh giá tính chất nguy hiểm cho xã hội hành vi “Trộm cắp tài sản” của bị cáo, đánh giá các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo giữ nguyên quan điểm truy tố, luận tội bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt bị cáo Trần Anh K mức án từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

Về dân sự: Bị hại Nguyễn Văn Th, Phan Thanh Kh đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên đề nghị không xét.

Về vật chứng:

- 02 bình ắc quy hiệu Đồng Nai loại 12V-150AH; 01 con dao hiệu “KIWI”; cán nhựa màu vàng dài 21,5cm; 01 cái kéo hiệu “DUC THUY”, cán nhựa màu đỏ, dài 22,8cm; 01 cái mỏ lết hiệu “KAPUSI”, cán nhựa màu đỏ đen, dài 30cm đã trả lại cho bị hại Nguyễn Văn Th;

- 01 máy đục bê tông hiệu HIKORA, loại cầm tay, thân máy màu xanh dương; 01 máy đục hiệu MEIFENG MF0835, thân màu xanh lá cây; 01 máy đục hiệu HITACHI PR-38E, thân máy màu xanh lá cây; 01 máy đục hiệu HITACHI PR-38E thân máy màu xanh dương đã trả lại cho chủ sở hữu Phan Thanh Kh;

- 01 thùng chai loại Composite màu xanh, đã trả lại cho chủ sở hữu Nguyễn Đình T. Đề nghị Hội đồng xét xử không xét.

Về án phí: Bị cáo Trần Anh K phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Trần Anh K nói lời nói sau cùng: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, bị cáo không nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa vắng mặt bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng. Tuy nhiên, không ảnh hưởng đến việc xét xử bị cáo nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Xét xử vắng mặt bị hại; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan; người làm chứng.

[2] Trong quá trình điều tra, truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quy trình của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy:

- Lời khai nhận tội của bị cáo Trần Anh K tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai, bản cung của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Vào ngày 16 tháng 10 năm 2020 và ngày 02 tháng 12 năm 2020, trên địa bàn thành phố Cam R; Trần Anh K đã 02 lần trộm cắp tài sản của ông Nguyễn Văn Th, Phan Thanh Kh với tổng trị giá 10.004.300 đồng.

Tại cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cam Ra, tỉnh Khánh H truy tố bị cáo Trần Anh K về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều

173 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo Trần Anh K là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự, trị an xã hội tại địa phương, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi của mình gây ra.

- Xét nhân thân của bị cáo Trần Anh K: Bị cáo có 01 tiền án, ngày 21 tháng 9 năm 2020, bị Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (Bản án số 238/2020/HSST ngày 21 tháng 9 năm 2020); Tiền sự: Ngày 02 tháng 8 năm 2019 bị Công an phường Cam Linh, thành phố Cam Ranh xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 16 tháng 10 năm 2020 và ngày 02 tháng 12 năm 2020 bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của ông Nguyễn Văn Th, Phan Thanh Kh thể hiện sự coi thường pháp luật. Hành vi phạm tội lần này của bị cáo thuộc trường hợp trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, cần xử phạt với mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

- Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi phạm tội của bị cáo Trần Anh K thuộc trường hợp phạm tội 02 lần trở lên và thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; Sau khi phạm tội, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản đã được thu giữ trả lại cho chủ sở hữu. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 cho bị cáo khi áp dụng hình phạt.

- Do bị cáo Trần Anh K không có công ăn, việc làm và thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền quy định tại khoản 5 Điều 173 đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

- Về vật chứng: 02 bình ắc quy hiệu Đồng Nai loại 12V-150AH; 01 con dao hiệu “KIWI”; cán nhựa màu vàng dài 21,5cm; 01 cái kéo hiệu “DUC THUY”, cán nhựa màu đỏ, dài 22,8cm; 01 cái mỏ lết hiệu “KAPUSI”, cán nhựa màu đỏ đen, dài 30cm đã trả lại cho bị hại ông Nguyễn Văn Th nên không xét;

- 01 máy đục bê tông hiệu HIKORA, loại cầm tay, thân máy màu xanh dương; 01 máy đục hiệu MEIFENG MF0835, thân màu xanh lá cây; 01 máy đục hiệu HITACHI PR-38E, thân máy màu xanh lá cây; 01 máy đục hiệu HITACHI PR-38E thân máy màu xanh dương đã trả lại cho chủ sở hữu ông Phan Thanh Kh nên không xét;

- 01 thùng chai loại Composite màu xanh, đã trả lại cho chủ sở hữu ông Nguyễn Đình T. Hội đồng xét xử không xét.

[5] Về án phí: Bị cáo Trần Anh K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. - Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điểm s khoản 1 Điều 51; Áp dụng điểm đ Điều 32 và khoản 2 Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung 2017 đối với bị cáo Trần Anh Kỳ:

- Xử phạt bị cáo Trần Anh K 02 (hai) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” và tổng hợp hình phạt 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo bản án số 238/2020/HSST ngày 21 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. Hình phạt chung bị cáo phải chấp hành là 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03 tháng 12 năm 2020.

- Do bị cáo Trần Anh K không có công ăn, việc làm ổn định, không có thu nhập nên không áp dụng khoản 5 Điều 173 đối với bị cáo.

2. Về án phí:

- Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Trần Anh K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

3. Quyền kháng cáo:

- Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo Trần Anh K có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm. Bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Cam Ranh;
- CQĐT, CQ THAHS Công an TP. Cam Ranh;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phùng Văn Thức